

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 129 /2023/HS-ST

Ngày: 22/6/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Trời

Ông Nguyễn Ngọc Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Hoa là Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 125/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1/ Lò Văn H ( tên gọi khác không ),** sinh ngày 10 tháng 12 năm 1988; tại: Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Bản Lịch Cang, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn T và bà Lò Thị H; Có vợ: Lò Thị T ( đã ly hôn ) và có 01 con, sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2018/HSST ngày 16/7/2017, Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 05/7/2019 (đã xoá án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ , tạm giam từ ngày 08/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2/ Quàng Văn T ( tên gọi khác không ),** sinh ngày 28 tháng 10 năm 1981; tại: Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Bản Hiệu, xã Chiềng Sinh, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Thái ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn Hạc và bà Lò Thị Hao; Có vợ: Lương Thị Xoan và có 03 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân Thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HSST ngày 29/4/2020, Tòa án

nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được trừ 10 tháng 12 ngày “quy đổi 03 tháng 14 ngày tạm giữ, tạm giam”. Thời gian cải tạo không giam giữ còn phải chấp hành là 04 tháng 18 ngày, chấp hành xong ngày 12/8/2021 (đã xoá án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H, Quảng Văn T: Bà Nguyễn Thị Kim D – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/02/2023, Quảng Văn T đang ngồi uống nước ở khu vực đường Ý La, phường D, quận H, thành phố Hà Nội thì một người nam giới tên Việt (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua “một chỉ ma túy Heroine”, T bảo Việt đợi. Sau đó, T gọi điện từ số điện thoại 0387568781 của T đến số điện thoại 0379584342 của Lò Văn H hỏi mua “một chỉ ma túy Heroine”, Hoàn báo giá 2.500.000 đồng. Sau khi được Hoàn báo giá, T có nói lại với Việt, đồng thời thoả thuận khi T giao ma túy cho Việt thì Việt phải trả công cho T 1.000.000 đồng, Việt đồng ý. Thoả thuận với Việt xong, T liên hệ lại với Hoàn để giao dịch mua ma túy, Hoàn nhắn cho T số tài khoản 0961000036726, ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản là chị Lò Thị T, SN: 1999, trú tại bản Ten, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên để cho T chuyển trước tiền mua ma túy vào số tài khoản này.

Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, T cùng Việt đi đến cửa hàng tạp hoá của ông Đặng Bá Soảng, SN: 1975 ở khu vực đường Lê Trọng Tấn, quận H để nhờ chuyển tiền, tại đây Việt đưa cho T số tiền 2.500.000 đồng, T gấp và nhờ chị Nguyễn Thị T, SN 1994, trú tại: tổ Quang Minh, phường D, quận H, thành phố Hà Nội là khách đến mua hàng của ông Soảng chuyển số tiền này vào số tài khoản của chị Thời mà Hoàn đã cung cấp cho T. Khi chuyển xong, Việt gọi điện thông báo cho Hoàn biết, Hoàn đến gặp chị Thời để lấy tiền. Lấy được tiền T đi ra khu vực xã Xuân Lao, huyện M, tỉnh Điện Biên mua của một người dân tộc Mèo (không biết tên, nhân thân, lai lịch) 01 gói ni lông bên trong chứa ma túy Heroine và 01 viên nén màu hồng là ma túy Metamphetamine với số tiền 500.000 đồng. Mua được ma túy, Hoàn mang về nhà và cất số ma túy vào trong thiết bị Wifi, màu trắng rồi cho vào một hộp giấy, bên ngoài hộp giấy ghi nội dung “anh Thịnh bến xe Yên Nghĩa 0387568781”. Sau đó, Hoàn mang hộp giấy chứa ma túy đi ra đường Quốc lộ 6 gửi nhà xe Năm Liên xuống bến xe Mỹ Đình-Hà Nội cho T. Sau khi gửi được gói ma túy, Hoàn gọi điện thông báo cho T khoảng 05 giờ ngày 27/02/2023 T đến bến xe Mỹ Đình liên hệ nhà xe để lấy ma

tuý. Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 27/02/2023, Việt đến chỗ ở của T ở lán xây dựng khu đất dịch vụ LK31, phường **D**, quận H, thành phố Hà Nội đưa cho T 200.000 đồng để T đi taxi đến bến xe Mỹ Đình để lấy ma túy, số tiền 800.000 đồng còn lại khi T giao ma túy thì Việt trả nốt. Khi đến bến xe Mỹ Đình, T liên hệ với nhà xe Năm Liên và được anh Hà Văn T, SN: 1980, trú tại phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (là lái xe của nhà xe Năm Liên) đưa cho T hộp giấy bên trong chứa ma túy mà Hoàn đã gửi trước đó. Lấy được ma túy xong, T cho vào bên trong áo khoác đang mặc rồi đi xe ôm của người không quen biết về giao cho Việt. Hồi 06 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến đầu đường Ý La, phường **D**, quận H, T xuống xe đi bộ tìm Việt để giao ma túy thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận H, phối hợp với Công an phường **D** kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 27/02/2023 và ngày 08/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Quàng Văn T tại khu đất dịch vụ LK31, phường **D**, quận H, thành phố Hà Nội và Lò Văn H tại bản Lịch Cang, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên, kết quả: Không thu giữ gì.

Ngày 08/3/2023, sau khi biết tin Quàng Văn T bị bắt, Lò Văn H đến Công an quận H đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

***Vật chứng thu giữ:***

*\*Thu của Quàng Văn T khi bắt quả tang:*

- 01(một) hộp giấy kích thước (17x07x07) cm, trên bề mặt ghi “ANH THỊNH BÊN XE YÊN NGHĨA 0387568781”, bên trong có: 01 (một) thiết bị phát Wifi màu trắng, nhãn hiệu TOTOLINK; 01(một) gói nilông màu xanh bên trong có chất bột màu trắng và 01 (một) viên nén màu hồng, nghi là ma túy;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO-1904, màu đỏ-đen, lắp sim số điện thoại 0387568781, đã qua sử dụng;

- Số tiền 245.000 đồng (loại tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành);

*\*Thu của Lò Văn H khi đầu thú:* 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, lắp sim số 0379584342, đã qua sử dụng;

Ngày 27/02/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 135 đối với 01(một) gói ni-lông bên trong chứa tinh thể màu trắng 01 (một) viên nén màu hồng nghi là ma túy đã thu giữ nêu trên của Quàng Văn T. Tại Bản kết luận giám định số 1239/KLGD-PC09 ngày 07/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

“- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilông là ma túy loại Heroine, khối lượng 3,576 gam.

- 01 viên nén màu hồng là ma túy loại Metthamphetamine, khối lượng: 0,098 gam”.

Về nguồn gốc ma túy đã thu giữ và đối tượng Việt mua ma túy của T: Quá trình

điều tra, Hoàn khai mua được của một người nam giới người dân tộc Mèo không quen biết ở khu vực xã Xuân Lao, huyện M, tỉnh Điện Biên; T khai lần đầu tiên gặp Việt, Việt tự giới thiệu tên, ngoài ra không biết thông tin gì về Việt. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, ngoài lời khai của Hoàn, T không có tài liệu chứng cứ khác làm rõ đối tượng bán ma túy cho Hoàn và đối tượng mua ma túy của T. Nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với chị Lò Thị T, chị Nguyễn Thị T và anh Hà Văn T. Quá trình điều tra xác định những người này không biết và không tham gia việc giao dịch mua bán ma túy giữa T và Hoàn. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Về số vật chứng đã thu giữ được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận H để bảo quản, tiếp tục xử lý theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, bị can Quàng Văn T và Lò Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 130/2023/CT-VKS-HĐ ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố Lò Văn H và Quàng Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

#### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo Lò Văn H và Quàng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lò Văn H và Quàng Văn T như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn H từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2023.

Xử phạt: Bị cáo Quàng Văn T từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/2/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

#### **Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 .

Tịch thu tiêu hủy: 01 ( một ) phong bì màu trắng dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Quảng Văn T, cán bộ Truong Kiên Quốc và giám định viên Nguyễn Văn Hùng; 01 hộp giấy kích thước ( 17x07x07 ) cm trên bề mặt ghi “ ANH THỊNH BÊN XE YÊN NGHĨA 0387568781 „.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 thiết bị phát Wifi màu trắng nhãn hiệu TOTOLINK; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO – 1904, màu đỏ đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh.

- Trả lại bị cáo T số tiền 245.000 đồng.

-Truy thu tiền thu lợi bất chính của bị cáo Hoàn số tiền là 2.000.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H và Quảng Văn T: Bà Nguyễn Thị Kim D sau khi trình bày lời bào chữa cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa thấp; hiểu biết pháp luật còn hạn chế; Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình; Đề nghị HĐXX xem xét đối với số tiền truy thu từ bị cáo Hoàn vì hiện nay hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn.

Bị cáo Lò Văn H và Quảng Văn T không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội .

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận H trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ,bị cáo Lò Văn H và Quảng Văn T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn H và Quảng Văn T đã thành khẩn nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận: Do hám lợi, ngày 25/02/2023, Lò Văn H bán cho Quảng Văn T 01(một) gói ni- lông ma túy loại Heroine, khối lượng 3,576 gam và 01 (một) viên nén ma túy màu hồng loại Metamphetamine, khối lượng 0,098 gam với

giá 2.500.000 đồng. Sau đó, Hoàn gửi số ma túy trên từ khu vực huyện M, tỉnh Điện Biên xuống bến xe Mỹ Đình-Hà Nội cho T. Rạng sáng ngày 27/02/2023, T đến bến xe Mỹ Đình lấy được số ma túy trên, sau đó đi về bán lại cho đối tượng Việt để kiếm lời. Hồi 06 giờ 40 phút cùng ngày, khi T đi đến đầu đường Ý La, phường D, quận H, thành phố Hà Nội chưa kịp giao ma túy cho Việt thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận H, phối hợp với Công an phường D kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Hành vi của bị cáo Lò Văn H và Quàng Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo Lò Văn H và Quàng Văn T theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm hủy hoại sức khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội và còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn H và Quàng Văn T không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn H và Quàng Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn do đó bị cáo đủ điều kiện hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6]. Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Hoàn đã từng bị xử lý hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo T đã bị xử lý hình sự về tội Đánh bạc.

[7]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Xét vai trò của bị cáo Hoàn và bị cáo T trong vụ án là đồng phạm giản đơn, có vai trò như nhau. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Lò Văn H và Quàng Văn T là người đã trưởng thành, có sức khỏe, biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán trái phép cho người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Do vậy, cần phải được xử lý nghiêm khắc trước pháp luật cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo

theo quy định tại khoản 5 của Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 hộp giấy kích thước ( 17x07x07 ) cm trên bề mặt ghi “ ANH THỊNH BẾN XE YÊN NGHĨA 0387568781 „, xét đây là hộp giấy đựng số ma túy phạm tội và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO – 1904, màu đỏ đen thu giữ của Quảng Văn T ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh thu giữ của Lò Văn H; 01 thiết bị phát Wifi màu trắng nhãn hiệu TOTOLINK . Xét đây là phương tiện các bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 245.000 đồng thu giữ của bị cáo T, xét đây là số tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng bị cáo Hoàn khai được hưởng lợi từ việc mua bán ma túy cần truy thu từ bị cáo số tiền này để tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì các lẽ trên!

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Tuyên bố:**

Bị cáo Lò Văn H và Quảng Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251 ; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 .

**Xử phạt:** Bị cáo Lò Văn H 36 ( ba mươi sáu ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2023.

**Xử phạt:** Bị cáo Quảng Văn T 36 ( ba mươi sáu ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/2/2023.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ: Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 ; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ( một ) phong bì màu trắng dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Quàng Văn T, cán bộ Trưong Kiên Quốc và giám định viên Nguyễn Văn Hùng; 01 hộp giấy kích thước ( 17x07x07 ) cm trên bề mặt ghi “ ANH THỊNH BÊN XE YÊN NGHĨA 0387568781 „.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO , màu đỏ đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh; 01 thiết bị phát Wifi màu trắng nhãn hiệu TOTOLINK;

( tất cả vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố Hà Nội ).

Trả lại bị cáo T số tiền 245.000 đồng ( theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 20/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố Hà Nội ).

-Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000 đồng truy thu từ bị cáo Hoàn.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lò Văn H và Quàng Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

#### **4. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận H;
- Thi hành án quận H;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Thủy**